

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày: 29/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN HUYỆN Y, TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Vũ Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Trương Đức Huy

Bà: Bùi Thị Then.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Đàm Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Các bị cáo:

1.1. Vũ Văn A; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1979; Nơi cư trú: phố L, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Hồng T và bà Vũ Thị H có vợ là Trần Thị L và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2019 đến nay. (có mặt)

1.2. Đinh Công M; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12 tháng 10 năm 1980; Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đinh Cao Q (đã chết năm 2008) và bà Trần Thị Đ (đã chết năm 2010) có vợ là Nghiêm Thị H và 02 con; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 79/2013/HSST ngày 04/12/2013 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện đã được xóa án tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2019 đến nay. (có mặt)

2. Người bị hại:

2.1 Ông Đinh Văn Q, sinh năm: 1956 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm B, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chị Nghiêm Thị H, sinh năm 1983 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình

4. Người làm chứng:

4.1. Ông Quách Văn T, sinh năm 1961 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D1, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

4.2/ A Đinh Quốc T, sinh năm: 1983 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D1, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h30 phút ngày 07/10/2019 Đinh Công M đang ở nhà thì có Vũ Văn A đến chơi. Đến khoảng 13h30 phút cùng ngày thì A rủ M đi lên nhà ông Đinh Văn Q tại xóm B, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình, là họ hàng của A để chơi M đồng ý. Sau đó M lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35M2-2906, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn trắng - vàng - đen của gia đình mình chở Vũ Văn A đi theo quốc lộ 12B lên xã N, Y, Hòa Bình để vào nhà ông Q. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày khi lên tới nhà ông Q thì M và A quan sát thấy cổng nhà ông Q khóa, phía trong cửa nhà đóng cửa nên nghĩ không có ai ở nhà. Đồng thời A quan sát thấy phía sân nhà ông Q có một giàn treo nhiều giò phong lan nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. A nói với M “chắc không có ai ở nhà đâu, mày ở ngoài đợi tao, để tao vào kiểm giò phong lan”, M hiểu là A nói đứng ở ngoài đợi để A vào trộm cắp tài sản là những giò phong lan, còn M đứng ở ngoài canh giới thì M đồng ý. Sau đó A đi bộ, còn Đinh Công M điều khiển xe mô tô đi qua nhà ông Q khoảng 10 m thì dừng lại. Vũ Văn A đi vào phần đất bên cạnh nhà ông Q để vòng ra phía sau nhà, lúc này M ở ngoài đường bê tông để chờ và canh giới. Khi A đi vào được phía sau nhà ông Q thì quan sát thấy có một chiếc thang bằng tre dài hơn 4m dựa vào tường nhà bếp nên lấy sử dụng để trèo lên giàn lan và dùng tay tháo gỡ được 03 giò phong lan phi điệp tím Hòa Bình xuống khỏi giàn. Sau đó A mang 03 giò phong lan vừa trộm được đi quay lại theo đường cũ ra đường bê tông chỗ M đang ngồi trên xe mô tô chờ sẵn, A ngồi lên sau xe mô tô do M điều khiển cầm 03 giò phong lan vừa trộm cắp được đi theo đường bê tông về hướng về huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tìm nơi tiêu thụ. Khi đi được khoảng 500m, A và M thấy có hai bao tải màu trắng ở rìa đường nên dừng xe mô tô lại để nhặt và cho 03 giò phong lan vào 02 bao tải. Sau đó cả hai tiếp tục đi theo đường bê tông hướng về huyện Nho Quan. Khi M và A đi đến đoạn đường thuộc xóm Dương 1, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình thì bị Tổ công tác Công an huyện Y và Công an xã N phát hiện bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản và lập biên bản thu giữ vật chứng là 03 giò phong lan phi điệp tím Hoà Bình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 10/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Y kết luận 03 giò phong lan thu giữ của Vũ Văn A và Đinh Công M đã trộm cắp có giá trị là 3.000.000 đồng tại thời điểm ngày 07/10/2019.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-YT ngày 15/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố Vũ Văn A và Đinh Công M về tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,h,s, khoản 1, Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Văn A từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điều 65, điều 17, điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Đình Công M từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đề nghị áp dụng điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho hai bị cáo tại phiên tòa.

Biện pháp tư pháp: Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 03 giò phong lan phi điệp Hòa Bình cho ông Đình Văn Q; Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 35M2-2906, nhãn hiệu YAMAHA, 01 Đăng ký xe mô tô số 015446 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nghiêm Thị H. Tịch thu xuất hủy 02 bao tải dứa màu trắng là vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn A và Đình Công M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Các bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tra luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tra luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng Hình sự:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung, vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo là rõ ràng, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14h ngày 07/10/2019 lợi dụng sơ hở của ông Đình Văn Q trong việc quản lý tài sản Vũ Văn A và Đình Công M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 03 giò phong lan phi điệp tím Hòa Bình, có tổng giá trị là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) với hành vi nêu trên Vũ Văn A, Đình Công M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Vai trò của các bị cáo: Trong vụ án các bị cáo phạm tội mang tính chất bột phát, đồng phạm giản đơn. Đối với Vũ Văn A là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, đối với Đình Công M giữ vai trò giúp sức, cảnh giới để đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội vì vậy cần áp dụng điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hình phạt đối với từng bị cáo.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Văn A, Đinh Công M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Vũ Văn A phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cả hai bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, tài sản chiếm đoạt không lớn đã được cơ quan điều tra kịp thời thu hồi trả cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,h,s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt chính: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy không cần buộc các bị cáo sống cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo thành người có ích

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Đinh Văn Q đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt xác nhận không hư hỏng mất mát gì nay ông Q không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự vì vậy không đề cập giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã trả lại vật chứng của vụ án là 03 giò phong lan phi điệp tím Hòa Bình cho người bị hại ông Đinh Văn Q, xét thấy là có căn cứ và đúng pháp luật.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35M2-2906, nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS, màu sơn Trắng-Vàng-Đen, số máy 352443, số khung Y352388, xe cũ đã qua sử dụng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Y quản lý và 01 Đăng ký xe mô tô số 015446 là tài sản chung của vợ chồng cho chị Nghiêm Thị H, chị H không biết việc bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội vì vậy chị H không có lỗi, chiếc xe mô tô trên là phương tiện duy nhất của gia đình làm phương tiện đi lại mưu sinh, xét thấy nên trả lại tài sản trên cho chị Nghiêm Thị H.

Hai chiếc bao bì màu trắng là vật chứng của vụ án, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu xuất hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Lời nói cuối cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn A và Đinh Công M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,h,s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn A 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h,s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 58, điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Công M 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục.

Trường hợp các bị cáo Vũ Văn A và Đinh Công M thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 4 điều 328 bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả tự do cho các bị cáo Vũ Văn A và Đinh Công M tại phiên tòa.

2. Biện pháp tư pháp:

Vật chứng: Áp dụng điều 46, điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+ Trả lại 01 mô tô biển kiểm soát 35M2-2906, nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS, màu sơn Trắng-Vàng-Đen, số máy 352443, số khung Y352388, xe cũ đã qua sử dụng cho chị Nghiêm Thị H.

+ Chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Y 01 Đăng ký xe mô tô, xe máy số 015446 để trả lại cho chị Nghiêm Thị H.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) chiếc bao bì màu trắng kích thước 80cm x 50cm có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Y và chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2, điều 135, khoản 2, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Vũ Văn A và Đinh Công M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, người người bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- THAHS - DS huyện Y;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ
- UBND xã Đồng Phong; UBND TT Nho Quan
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Hải Dương

